TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 22-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Thanh Bình.
2. Ông Trần Thanh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST - HS ngày 01/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST - HS ngày 08/3/2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hữu T** - Sinh ngày 20/10/1970. Tại thị xã NL , tỉnh YB **.** Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 1 phường Trung Tâm, thị xã NL , tỉnh YB . Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Hữu N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1933. Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình có sáu anh chị em. Vợ: Cao Thị H, sinh năm 1982. Có 1 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. **Trần Quang V** - Sinh ngày 21/01/1959. Tại huyện TH, tỉnh TB. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ CN, phường TT, thị xã NL , tỉnh YB . Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/10. Con ông Trần Đình T và bà Phạm Thị N (Đều đã chết). Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có năm anh em. Vợ: Đỗ Thị P, sinh năm 1964. Có 02 con (Lớn sinh 1989, nhỏ sinh năm 1995).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cầm Đặng Việt T - Sinh năm 1982; trú tại: Tổ 3 phường TT thị xã NL tỉnh YB . Vắng mặt.

2. Phan Quang T - Sinh năm 1978; trú tại: Thôn NK, xã NS, huyện VC, tỉnh YB . Vắng mặt.

3. Nguyễn Tân C - Sinh năm 1972; trú tại: Tổ 4 phường CT thị xã NL tỉnh YB . Vắng mặt.

4. Đỗ Anh T - Sinh năm 1971; trú tại: Tổ 4 phường TT thị xã NL tỉnh YB . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 23/10/2018, tại khu vực tổ 8 phường TT, thị xã NL, Công an phường TT bắt quả tang Trần Quang V, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải V đang mặc 01 gói giấy, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, xe không gắn biển kiểm soát và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen. Trần Quang V khai nhận gói chất bột nén màu trắng mà Công an phường thu giữ nêu trên là Hêrôin, V vừa mua của Nguyễn Hữu T với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã chứng minh được:

Trần Quang V là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 08 giờ, ngày 23/10/2018 V đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Hữu T rủ đi ăn sáng, V nhất trí và đem theo 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đi đến nhà Đỗ Anh T, cũng là đối tượng nghiện ma túy, V rủ Đỗ Anh T góp thêm 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) để V đi mua 01 tép Hêrôin về chia nhau sử dụng, Đỗ Anh T nhất trí đưa cho V 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). V đến quán ăn sáng gặp Nguyễn Hữu T. Sau khi ăn xong, V hỏi Nguyễn Hữu T có Hêrôin thì bán cho V 01 gói, Nguyễn Hữu T nhất trí và lấy từ trong người ra 01 gói Hêrôin bán cho V với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). V mang gói Hêrôin trên về chia cho Đỗ Anh T một nửa và Đỗ Anh T đã sử dụng hết, một nửa còn lại V gói vào trong một mảnh giấy cất vào túi quần phía trước bên phải, khi đang trên đường đi về nhà thì bị bắt. Trước đó, khoảng 12 giờ, ngày 21/10/2018, Trần Quang V đang ở nhà thì Nguyễn Tân C, đến hỏi mua Hêrôin, V nhất trí và bán cho C 01 gói Hêrôin với giá 110.000đ.

Nguyễn Hữu T cũng là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng, từ đầu tháng 10/2018 T đi mua Hêrôin về chia ra thành nhiều gói nhỏ vừa để sử dụng, vừa để bán cho những người nghiện khác. Ngoài lần bán cho Trần Quang V 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ vào ngày 23/10/2018, thì trước đó T còn 02 lần bán Hêrôin cho các đối tượng nghiện khác. Cụ thể:

Khoảng 09 giờ, ngày 15/10/2018, T bán cho Cầm Đặng Việt T 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ.

Khoảng 08 giờ, ngày 20/10/2018, T bán cho Phan Quang T 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ.

Số tiền thu được từ việc bán Hêrôin, Trần Quang V và Nguyễn Hữu T đã chi tiêu cá nhân hết.

Nguyễn Tân C khai nhận việc mua ma túy của Trần Quang V. Các đối tượng Trần Quang V, Cầm Đặng Việt T, Phan Quang T cũng đều khai nhận đã mua ma túy của Nguyễn HữuT để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 185/GĐMT ngày 02/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trần Quang V ngày 23/10/2018 có khối lượng 0,02 gam (Không phẩy không hai gam), là ma túy; loại Hêrôin.

Cáo trạng số 04/CT-VKS-NL ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Nguyễn Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố Trần Quang V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251 các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Quang V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Quang V tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Quang V đều là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần mua Heroine của người khác vừa sử dụng vừa bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, trong các ngày 15/10, 20/10 và 23/10/2018 Nguyễn Hữu T đã ba lần bán ma túy cho Cầm Đặng Việt T, Phan Quang T,Trần Quang V mỗi lần 01 gói Hêrôin giá 100.000đ. Ngày 21/10/2018, Trần Quang V bán cho Nguyễn Tân C 01 gói Hêrôin giá 110.000đ. Hành vi bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ số lần bán ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố bị cáo

Nguyễn Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và truy tố bị cáo Trần Quang V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm lây lan tệ nạn ma túy tại địa phương là một trong những nguyên nhân điều kiện làm cho tội phạm, vi phạm phát sinh trên địa bàn, gây tác hại nhiều mặt cho xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo Nguyễn Hữu T đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện thể hiện tính chất, mức độ nguy hại cho xã hội là rất nghiêm trọng nên cần phải xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, trong quá điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và tự khai ra hành vi phạm tội trước đó của mình khi chưa bị phát hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, đã được Nhà nước quan tâm tạo điều kiện cho vào cơ sở chữa bệnh điều trị Methadone nhưng tiếp tục tái sử dụng ma túy và thực hiện hành vi phạm tội cho thấy các bị cáo là người không chịu rèn luyện tu dưỡng, sống buông thả, thiếu tôn trọng pháp luật thể hiện là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, vì nghiện ma túy đã nhiều năm nên kinh tế gia đình đều khó khăn, với mục đích tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng sau khi mãn hạn tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 0,02 gam (Không phẩy không hai gam) ma túy; loại Hêrôin, Cơ quan giám định đã lấy làm mẫu giámđịnh, không hoàn lại.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2, 03 (Ba) thẻ sim điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hữu T; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, 01 (Một) chiếc biển kiểm soát của xe mô tô có số 17F1-0821, 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: A 0001653, biển số 17F1-082 mang tên Trần Mạnh H, 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen 01 là tài sản hợp pháp của Trần Quang V quá trình các bị cáo sử dụng không trực tiếp liên quan việc phạm tội nên cần trả lại.

- 01 (Một) vỏ phong bì thư; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng được tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này:

Trần Quang V còn có hành vi góp tiền cùng với Đỗ Anh T mua 01 gói Hêrôin, sau đó V chia cho Đỗ Anh T một nửa để sử dụng, số còn lại 0,02 gam (Không phẩy không hai gam), V tàng trữ trong người mục đích để sử dụng. Trần Quang V và Đỗ Anh T đều là những người nghiện ma túy, cùng góp tiền mua ma

túy để sử dụng; Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Quang V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với Cầm Đặng Việt T, Phan Quang T, Nguyễn Tân C và Đỗ Anh T là những người nghiện ma túy, đã mua ma túy; loại Hêrôin của Nguyễn Hữu T và Trần Quang V để sử dụng. Hành vi của Tùng, Toản, Cương và T không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã bàn giao hồ sơ cho chính quyền địa phương xem xét đưa các đối tượng vào cơ sở chữa bệnh là phù hợp.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T và Trần Quang V về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và đề nghị giải quyết các vấn đề khác của vụ án là phù hợp quy định của pháp luật như Hội đồng xét xử đã nhận định trên nên được chấp nhận.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Quang V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hữu T 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/10/2018.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Quang V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/10/2018.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) vỏ phong bì thư; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2; 03 (Ba) thẻ sim điện thoại.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quang V 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen. 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; 01 (Một) chiếc biển kiểm soát của xe mô tô có số 17F1-0821; 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: A 0001653, biển số 17F1-0821 mang tên Trần Mạnh H;

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Quang V mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* để nộp ngân sách.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ
- CA thị xã Nghĩa Lộ ;
- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường TT (thông báo);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà